

THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA**Thanh tra toàn diện việc chấp hành các quy định của pháp luật về công tác quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công tại Khu Liên hợp thể thao quốc gia**

Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hoà Bình tại Văn bản số 2320/VPCP-V.I ngày 25/3/2019 của Văn phòng Chính phủ, Tổng Thanh tra Chính phủ ban hành Quyết định số 288/QĐ-TTCTP ngày 23/4/2019 về thanh tra toàn diện việc chấp hành quy định của pháp luật về công tác quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công tại Khu Liên hợp thể thao quốc gia và đã ban hành Kết luận thanh tra số 106/KL-TTCTP ngày 11/5/2021. Kết luận thanh tra đã được Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ đồng ý và chỉ đạo tại Văn bản số 1098/VPCP-V.I ngày 24/5/2021 của Văn phòng Chính phủ.

Căn cứ Điều 39 Luật Thanh tra năm 2010, Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra.

Thanh tra Chính phủ thông báo Kết luận thanh tra như sau:

A. NỘI DUNG THANH TRA

Thanh tra toàn diện việc chấp hành quy định của pháp luật về công tác quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công tại Khu Liên hợp thể thao quốc gia (viết tắt là Khu LHTTQG), thời kỳ thanh tra từ ngày 01/01/2009 đến ngày 31/12/2018, gồm các nội dung chủ yếu sau:

- Việc chấp hành quy định của pháp luật về công tác quản lý, sử dụng đất đai.
- Việc chấp hành quy định của pháp luật về công tác quản lý, sử dụng tài sản công.

B. KẾT QUẢ THANH TRA**I. KHÁI QUÁT CHUNG**

- Khu LHTTQG là đơn vị sự nghiệp được thành lập ngày 29/8/2003 (tiền thân là Ban quản lý Khu LHTTQG) trực thuộc Ủy ban Thể dục thể thao, trực thuộc Tổng cục Thể dục thể thao (viết tắt là Tổng cục TDTT) từ ngày 18/6/2008 đến ngày 01/5/2014 và từ ngày 07/5/2018 đến nay, trực thuộc Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch (viết tắt là Bộ VHTTDL) từ ngày 02/5/2014 đến ngày 06/5/2018.

- Giai đoạn 2009-2018, tuy gặp nhiều khó khăn nhưng Khu LHTTQG đã cơ bản hoàn thành nhiệm vụ việc tổ chức, phối hợp với các cơ quan, đơn vị khác tổ chức nhiều sự kiện, các hoạt động văn hoá, nghệ thuật, các giải thi đấu lớn trong nước và quốc tế theo kế hoạch của Bộ VHTTDL, của Tổng cục TDTT, được nhiều tổ chức đánh giá cao. Trong 10 năm, Khu LHTTQG đã nộp 67.786,022 triệu đồng tiền thuế cho Nhà nước; chi 53.888,773 triệu đồng cho duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa lớn, mua sắm bằng nguồn kinh phí tự chủ.



- Khu LHTTQG được UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tổng thể quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 theo Quyết định số 1969/QĐ-UBND ngày 04/3/2013 với diện tích đất 170,55 ha, trong đó: Khu LHTTQG trực tiếp quản lý và sử dụng đất đã đền bù GPMB, đã ĐTXD công trình có diện tích khoảng 63,61 ha; đất đã đền bù GPMB, đang chờ thực hiện dự án có diện tích khoảng 23,41 ha (trong đó đất khu thể thao trong nhà ký hiệu 1B có diện tích 12,86 ha, thời điểm thanh tra Khu LHTTQG đang tiến hành các thủ tục để bàn giao khu đất cho UBND thành phố Hà Nội); đất các đơn vị khác ĐTXD công trình khai thác, sử dụng đất đã đền bù GPMB với diện tích khoảng 19,52 ha (trong đó có đất bãi đỗ xe ký hiệu P1 diện tích 79.500,9 m², P2 diện tích 14.916,6 m²); đất chưa đền bù GPMB có diện tích khoảng 64,01 ha. Khu LHTTQG đã cố gắng quản lý quỹ đất đã GPMB, không để xảy ra tái lấn chiếm đất.

II. HẠN CHẾ, THIẾU SÓT, VI PHẠM

1. Về quản lý, sử dụng đất

1.1. Về quản lý đất

Đất bãi đỗ xe ký hiệu P1, P2 (diện tích 94.417,5 m²) Khu LHTTQG là chủ thể quản lý đất (tài sản công) nhưng không trực tiếp quản lý, sử dụng; năm 2002 đã bàn giao mặt bằng cho Công ty Khai thác điểm đỗ xe (nay là Công ty TNHH MTV Khai thác điểm đỗ xe Hà Nội) để Công ty thực hiện tiểu dự án đầu tư xây dựng bãi đỗ xe được UBND Thành phố phê duyệt. Công ty đã khai thác, sử dụng đất bãi đỗ xe P1, P2 từ năm 2003 đến nay nhưng chưa có quyết định của cơ quan có thẩm quyền về việc giao đất cho Công ty, đồng thời chưa phát sinh nghĩa vụ tài chính về đất (tiền thuê đất) đối với nhà nước.

1.2. Về sử dụng đất

1.2.1. Đất đã đền bù GPMB, đã ĐTXD công trình Khu LHTTQG trực tiếp quản lý và sử dụng thực hiện liên doanh, liên kết, hợp tác kinh doanh dài hạn

a) Về sử dụng đất trạm phân phối Gas trong khuôn viên Cung thể thao dưới nước

Ban QLDA Khu LHTTQG và Công ty TNHH Tân An Bình ký Hợp đồng hợp tác đầu tư xây dựng trạm phân phối Gas Khu LHTTQG số 027/HĐKT-KH ngày 07/3/2003, Công ty TNHH Tân An Bình sử dụng là 865 m² đất nằm trong khuôn viên khu đất Cung thể thao dưới nước (khu đất này được UBND thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 05/02/2007 cho Khu LHTTQG với hình thức giao đất không thu tiền sử dụng đất); trong hợp đồng hợp tác đầu tư không có quy định nghĩa vụ tài chính về đất đối với Công ty TNHH Tân An Bình.

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 16 Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước năm 2008 (viết tắt là Luật QLSDTSNN) thì diện tích đất 865 m² (là tài sản nhà nước) không được phép sử dụng để hợp tác đầu tư nhưng Khu LHTTQG không thực hiện điều chỉnh hoặc chấm dứt hợp đồng để thực hiện đúng theo quy định, cũng không báo cáo cơ quan cấp trên về việc hợp tác đầu tư trong thời gian dài (khoảng 15 năm). Quá trình sử dụng tài sản nhà nước để hợp tác đầu tư vi phạm một số quy định của Luật QLSDTSNN; việc sử dụng 865 m² đất thuộc đối tượng phải nộp tiền thuê đất nhưng Khu LHTTQG chưa nộp ngân sách nhà nước, số tiền thuê đất phải nộp tạm tính trong giai đoạn 2009-2018 (chưa tính tiền chậm nộp) khoảng 1.940,548 triệu đồng, có dấu hiệu gây thất thu tiền NSNN. Quá trình thực hiện hợp tác đầu tư có một số dấu hiệu bất thường.



Tổng cục TĐTT, Bộ VHTTDL là cơ quan chủ quản giai đoạn 2009-2018 có tổ chức nhiều cuộc kiểm tra hiện trạng nhà đất, cơ sở vật chất nhưng không phát hiện được việc Khu LHTTQG hợp tác đầu tư với Công ty TNHH Tân An Bình.

b) Về sử dụng khu đất ký hiệu 5B2

Khu đất ký hiệu 5B2 có diện tích 1,17ha, quy hoạch là khu công viên, cây xanh. Trên khu đất đã được xây dựng các công trình Đài phun nước, Gò đồi cây xanh tạo cảnh quan phía sau Đài phun nước, Hàng mục tường rào số 3 thuộc Công trình hàng rào khu thể thao ngoài trời.

- Giám đốc Khu LHTTQG ký hợp đồng số 47/HĐ/KLH-SK ngày 13/3/2018, cho Công ty cổ phần Thương mại và Triển lãm Sao Việt thuê địa điểm toàn bộ khu vực Đài phun nước để tổ chức sự kiện, bàn giao tài sản trên đất cho Công ty ngày 02/4/2018, thanh lý hợp đồng ngày 04/9/2018. Việc sử dụng đất quy hoạch là khu công viên, cây xanh để cho thuê địa điểm tổ chức sự kiện là không đúng nguyên tắc sử dụng đất quy định tại Khoản 1 Điều 6 và là hành vi bị nghiêm cấm tại Khoản 2, 3 Điều 12 Luật Đất đai năm 2013; tài sản cố định vì mục đích cho thuê không đúng quy định của Khu LHTTQG đã bị phá dỡ một phần (hàng rào số 3), thiếu một số tài sản (Hàng rào di động dài 2,5m thiếu 80 cái; Hàng rào cố định dài 3m thiếu 61 cái) là vi phạm bị nghiêm cấm trong quản lý, sử dụng tài sản công theo Khoản 3, 5, 7 Điều 10 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 (viết tắt là Luật QLSDTSC).

- Giám đốc Khu LHTTQG đồng ý chủ trương cho Công ty TNHH Thương mại và phát triển Xây dựng Thiên Sơn mượn 500m² đất để làm bãi rửa xe là vi phạm Khoản 3 Điều 6 Luật QLSDTSNN; vi phạm Điểm b Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 59/2013/NĐ-CP ngày 17/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng, gây thiệt hại nguồn thu của Khu LHTTQG số tiền là 160,0 triệu đồng.

c) Về cho mượn đất và 12 gian nhà trong khuôn viên Cung thể thao dưới nước

Giám đốc Khu LHTTQG cho Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại Dịch vụ Thành phố Xanh mượn khu nhà 12 gian nhà cấp 4 có diện tích 623,7 m² và 639 m² đất khu sân trước của khu nhà, không thu tiền, vi phạm Khoản 2 Điều 54 Luật QLSDTSC, vi phạm Điểm b Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 59/2013/NĐ-CP ngày 17/6/2013 của Chính phủ; gây thiệt hại số tiền 584,469 triệu đồng nguồn thu của Khu LHTTQG.

d) Về sử dụng đất thực hiện liên doanh, liên kết, hợp tác kinh doanh

d1) Đối với 05 dự án liên doanh, liên kết, hợp tác kinh doanh đang thực hiện

Khu LHTTQG đang thực hiện 05 dự án liên doanh, liên kết, hợp tác kinh doanh¹ với tổng diện tích đất sử dụng để thực hiện các dự án là 16.835 m² (nằm trong 02 khu đất đã được UBND Thành phố Hà Nội cấp GCNQSDĐ).

- Bản chất việc thực hiện dự án liên doanh, liên kết, hợp tác kinh doanh dài hạn của Khu LHTTQG với 05 doanh nghiệp là việc Khu LHTTQG cho thuê đất

Ad

¹ Dự án Quần thể giao lưu văn hoá Việt - Nhật (diện tích đất sử dụng 6.000 m²); Dự án Trung tâm Dịch vụ và Thương mại Mỹ Đình (diện tích đất 2.700 m²); Dự án Trung tâm thương mại và dịch vụ thể thao tổng hợp (diện tích đất 3.000 m²); Dự án Khu Dịch vụ văn hoá du lịch Hoa An Viên (diện tích đất 2.635 m²); Dự án đầu tư Khu giới thiệu sản phẩm văn hóa, thể thao (diện tích đất 2.500 m²).

dài hạn, được hưởng lợi nhuận cố định. Theo quy định của pháp luật, đất Khu LHTTQG sử dụng để thực hiện liên doanh, liên kết (từ cuối năm 2011) thuộc đối tượng phải nộp tiền thuê đất. Tuy nhiên, Khu LHTTQG rất chậm trong việc nộp tiền thuê đất cho cơ quan thuế dẫn đến tổng số tiền thuê đất còn phải nộp và số tiền chậm nộp đến hết ngày 31/12/2018 là 46.383,022 triệu đồng; để xảy ra một số vi phạm, sai phạm như:

+ Tạm tính tỷ lệ % tiền thuê đất trong hợp đồng hợp tác kinh doanh, tạm tính diện tích thuê đất trong các phụ lục hợp đồng là không thực hiện đúng chỉ đạo về diện tích tính tiền thuê đất của Bộ Tài chính, Bộ VHTTDL; không đúng thẩm quyền theo quy định tại: Điều 2 Nghị định số 121/2010/NĐ-CP ngày 30/12/2010 của Chính phủ, Điều 11 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về tiền thuê đất, thuê mặt nước.

+ Tháng 03/2017 mới nộp hồ sơ khai thuế là quá thời hạn quy định tại Điều 32 Luật Quản lý thuế năm 2006.

+ Không làm đầy đủ thủ tục khi cho thuê đất, chậm thực hiện nộp tiền thuê đất theo quy định tại Điều 107 Luật Đất đai năm 2003, Điều 170 Luật Đất đai năm 2013.

+ Ký hợp đồng liên doanh liên kết với Công ty cổ phần Dịch vụ và Đầu tư Viên Thành (Dự án Khu Dịch vụ văn hoá du lịch Hoa An Viên) là 15 năm không đúng với thời hạn 10 năm mà Bộ VHTTDL cho phép tại Văn bản số 1653/BVHTTDL-KHTC ngày 07/5/2013.

+ Vì mục đích cho thuê, liên doanh liên kết, Khu LHTTQG đã làm hư hỏng một phần hàng rào khu thể thao trong nhà vi phạm Khoản 4 Điều 6 Luật QLSDTSNN (mở thêm 6 cổng chiều dài 42 m, dỡ bỏ một số phần hoa sắt tường rào chiều dài 53,55 m, thiếu 70,35 m hàng rào bằng sắt).

- Bộ VHTTDL, Tổng cục TDTT thiếu sự kiểm tra, rà soát việc thực hiện liên doanh, liên kết nên không phát hiện được những vi phạm của Khu LHTTQG. Bộ VHTTDL tuy có văn bản chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra yêu cầu Khu LHTTQG thực hiện nghiêm kết luận và kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước trong các đợt kiểm toán năm 2015, 2017, 2019, nhưng chưa chỉ đạo cụ thể về việc phải nộp tiền thuê đất mặc dù Cục thuế Thành phố Hà Nội, Chi cục thuế quận Nam Từ Liêm đã có Thông báo về đơn giá thuê đất, Thông báo nộp tiền thuê đất.

d2) Đối với dự án liên doanh, liên kết, hợp tác đầu tư khác

- Bộ VHTTDL có một số văn bản đồng ý, thống nhất chủ trương để Khu LHTTQG hợp tác với Công ty Cổ phần Ngọc Dương thí điểm xã hội hoá, đầu tư xây dựng Dự án sân tập Golf Mỹ Đình khi chưa có ý kiến thống nhất của Bộ Tài chính là chưa đúng theo tinh thần chỉ đạo tại mục 7 Thông báo số 42/TB-VPCP ngày 03/3/2011 của Văn phòng Chính phủ, chưa phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 29 Thông tư số 245/2009/TT-BTC của Bộ Tài chính.

- Tháng 7/2011, Khu LHTTQG ký Hợp đồng hợp tác đầu tư và kinh doanh 2011/LHTTQG-ND với Công ty cổ phần Ngọc Dương. Thời điểm thanh tra, dự án chưa được triển khai, tuy nhiên khu đất thực hiện Dự án trùng với vị trí khu đất thực hiện dự án Trung tâm đào tạo vận động viên Golf quốc gia (dự án được Khu LHTTQG ký Hợp đồng liên kết, hợp tác đầu tư với Công ty TNHH XD&ĐTDVTM Thành Công năm 2016) nhưng Khu LHTTQG chưa có bất cứ một văn bản nào thông báo chấm dứt hay thanh lý hợp đồng với Công ty cổ phần Ngọc Dương.

1.2.2. Việc cho thuê mặt bằng các khu đất đã đền bù GPMB đang chờ thực hiện dự án (giai đoạn 2009-2018)

Khu đất đã đền bù GPMB chờ thực hiện dự án có diện tích khoảng 23,41 ha, nằm trong diện tích 247 ha được Thủ tướng Chính phủ tạm giao cho Khu LHTTQG quản lý theo Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 22/10/1999. Trước năm 2009 Khu LHTTQG cũng đã thực hiện việc cho thuê mặt bằng các khu đất. Giai đoạn 2009 đến 2018, Khu LHTTQG đã ký tổng số 202 hợp đồng và 68 phụ lục hợp đồng cho thuê mặt bằng các khu đất với khoảng 42 doanh nghiệp. Tất cả các hợp đồng cho thuê mặt bằng Khu LHTTQG ký với các doanh nghiệp trong năm 2018 được thanh lý vào thời điểm ngày 30/4/2018.

a) Khu LHTTQG được tạm giao quản lý các khu đất đã đền bù GPMB đang chờ thực hiện dự án nhưng chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định chính thức giao đất hay cho thuê đất. Khu LHTTQG đã sử dụng đất để cho các cá nhân, doanh nghiệp thuê mặt bằng để xây dựng nhà xưởng, văn phòng phục vụ mục đích sản xuất, kinh doanh dưới hình thức hợp đồng cho thuê mặt bằng có thời gian 3 tháng, 6 tháng, 1 năm nhưng bản chất là cho thuê mặt bằng dài hạn. Quá trình sử dụng đất (là tài sản nhà nước, tài sản công) để cho thuê mặt bằng có rất nhiều sai phạm, vi phạm các quy định của pháp luật về đất đai, quản lý, sử dụng tài sản nhà nước, tài sản công, quản lý thuế, cụ thể:

- Sử dụng đất cho cá nhân, doanh nghiệp thuê mặt bằng để xây dựng nhà xưởng, văn phòng, phục vụ mục đích sản xuất, kinh doanh: Không đúng quy hoạch, không đúng mục đích sử dụng đất, vi phạm Điều 11, Điều 15 Luật Đất đai năm 2003, Điều 6, Điều 12 Luật Đất đai năm 2013; Trái quy định tại Khoản 2 Điều 16 Luật QLSDTSNN (giai đoạn năm 2009-2011); Chưa được Bộ VHTTDL quyết định cho thuê tài sản nhà nước theo quy định tại Khoản 3 Điều 43 Nghị định số 52/2009/NĐ-CP của Chính phủ (giai đoạn năm 2012-2017); Không lập đề án sử dụng tài sản công theo quy định tại Điều 44 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ, không được Bộ VHTTDL cho phép, phê duyệt đề án cho thuê quy định tại Điều 57 Luật QLSDTSC, vi phạm quy định tại Điều 10 Luật QLSDTSC (năm 2018); Không đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được Tổng cục TĐTT, Bộ VHTTDL quy định (giai đoạn 2009-2018); vi phạm quy định tại Điều 13 Nghị định số 105/2009/NĐ-CP ngày 11/11/2009, Điều 13 Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ.

- Từ trước ngày 06/7/2014, Khu LHTTQG không thực hiện xây dựng Quy chế quản lý, sử dụng tài sản theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 245/2009/TT-BTC của Bộ Tài chính. Từ ngày 07/7/2014 đến nay, Giám đốc Khu LHTTQG ban hành 03 Quy chế quản lý, sử dụng, khai thác cơ sở vật chất nhưng chỉ quy định về đơn giá cho thuê mặt bằng (12.000 đồng/m²/tháng - 20.000 đồng/m²/tháng) mà không quy định về nộp tiền thuê đất; không thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định tại Khoản 3 Điều 170 Luật Đất đai năm 2013.

- Trong suốt quá trình cho thuê mặt bằng các khu đất, Khu LHTTQG chưa nộp hồ sơ khai thuế cho cơ quan thuế; không làm đầy đủ thủ tục khi cho thuê đất theo quy định tại Khoản 2 Điều 107 Luật Đất đai năm 2003, Khoản 2 Điều 170 Luật Đất đai năm 2013.



- Không nộp tiền thuê đất vi phạm Khoản 6 Điều 6, Khoản 2 Điều 33 Luật QLSDTSNN; Khoản 1 Điều 29 Thông tư số 245/2009/TT-BTC của Bộ Tài chính; Khoản 9 Điều 10 Luật QLSDTSC; không đúng theo quy định tại Khoản 3 Điều 107 Luật Đất đai năm 2003, Khoản 3 Điều 170 Luật Đất đai năm 2013.

- Không thực hiện công khai (năm 2009-2012), cố ý không thực hiện công khai (từ năm 2013) các hợp đồng cho thuê mặt bằng tại các khu đất, vi phạm quy định tại Điều 28 Thông tư số 245/2009/TT-BTC, Khoản 3 Điều 14 Thông tư số 23/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính; Các hợp đồng đều có quy định doanh nghiệp không được cho thuê lại mặt bằng nhưng hầu hết các doanh nghiệp đều cho thuê lại mặt bằng, giá cho thuê lại cao gấp 3 lần giá Khu LHTTQG cho thuê (năm 2018, Khu LHTTQG ký hợp đồng với 17 doanh nghiệp nhưng thực tế có 144 doanh nghiệp sử dụng mặt bằng đất).

- Giám đốc Khu LHTTQG giảm trừ tiền, thời gian tính tiền thuê mặt bằng cho 15 doanh nghiệp với lý do không rõ ràng, chưa khách quan, không được thông qua Đảng uỷ, Ban Giám đốc, Công đoàn; cho 07 doanh nghiệp thuê mặt bằng với đơn giá thấp hơn trong Quy chế quản lý, sử dụng, khai thác cơ sở vật chất; chưa thu được hết tiền cho thuê mặt bằng của 05 doanh nghiệp; hạch toán thiếu công nợ phải thu của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Đầu tư Kinh Bắc từ năm 2012; làm giảm nguồn thu của Khu LHTTQG với tổng số tiền 9.359,61 triệu đồng.

- Khu LHTTQG đã thanh lý hợp đồng cho thuê ngày 30/4/2018 nhưng vẫn để một số doanh nghiệp tiếp tục cho thuê lại mặt bằng sau thời điểm thanh lý.

- Theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước, tài sản công, việc Khu LHTTQG sử dụng đất để cho thuê mặt bằng thuộc đối tượng phải nộp tiền thuê đất. Tuy nhiên, Khu LHTTQG chỉ thu tiền cho thuê mặt bằng các khu đất từ doanh nghiệp (số tiền thu được đã được chi hết cho hoạt động của Khu LHTTQG) mà không thu tiền thuê đất của các doanh nghiệp để nộp NSNN, số tiền thuê đất phải nộp NSNN nhưng chưa nộp giai đoạn 2009 - 2018 (tạm tính) khoảng 484.144,89 triệu đồng, trong đó:

+ Năm 2009-2016: Trong hợp đồng cho thuê mặt bằng các khu đất không có nội dung quy định về nộp tiền thuê đất, số tiền phải nộp NSNN nhưng chưa nộp là 391.840,814 triệu đồng.

+ Năm 2017: Trong hợp đồng cho thuê mặt bằng các khu đất có quy định nội dung nộp tiền thuê đất. Khu LHTTQG đã thanh lý hợp đồng, hợp đồng đã hết hiệu lực nhưng không thu tiền thuê đất của các doanh nghiệp để nộp NSNN số tiền là 69.683,102 triệu đồng.

+ Từ ngày 01/01/2018 - 06/5/2018: Trong hợp đồng cho thuê mặt bằng các khu đất có quy định nội dung nộp tiền thuê đất. Khu LHTTQG đã ký biên bản thanh lý hợp đồng nhưng trong biên bản thanh lý hợp đồng vẫn còn ràng buộc nội dung về nộp tiền thuê đất, đến nay Khu LHTTQG chưa thu tiền thuê đất của các doanh nghiệp để nộp NSNN số tiền là 22.620,974 triệu đồng.

- Theo quy định của Luật Quản lý thuế và một số văn bản quy phạm pháp luật, Khu LHTTQG phải nộp NSNN số tiền chậm nộp tiền thuê đất nhưng chưa nộp là 174.176,661 triệu đồng (tạm tính từ 01/7/2013 đến 31/12/2018).

Quá trình Khu LHTTQG cho thuê mặt bằng các khu đất đã GPMB đang chờ thực hiện dự án có một số vi phạm, sai phạm có dấu hiệu bất thường. Tổng số tiền

thuê đất Khu LHTTQG phải nộp NSNN nhưng chưa nộp (tạm tính) khoảng 658.321,552 triệu đồng. Số tiền này Khu LHTTQG không có khả năng nộp, có dấu hiệu gây thất thu tiền NSNN.

b) Giai đoạn 2009-01/5/2014, Tổng cục TĐTT là cơ quan chủ quản của Khu LHTTQG (Bộ VH TTDL là cơ quan quyết định việc cho thuê tài sản nhà nước) có dấu hiệu buông lỏng trong công tác quản lý Khu LHTTQG.

c) Giai đoạn từ 02/5/2014-06/5/2018, Bộ VH TTDL vừa là cơ quan chủ quản, vừa là cơ quan quyết định việc cho thuê tài sản nhà nước, tài sản công có hạn chế, thiếu sót, khuyết điểm trong công tác quản lý Khu LHTTQG như:

- Thiếu sự kiểm tra, đôn đốc, yêu cầu Khu LHTTQG thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong công tác quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công; không phát hiện được những khuyết điểm, sai phạm, vi phạm nhiều quy định pháp luật của Khu LHTTQG trong thời gian dài; không kịp thời chỉ đạo, chấn chỉnh, yêu cầu Khu LHTTQG thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- Ban hành một số văn bản thể hiện sự ủng hộ, chấp thuận chủ trương cho Khu LHTTQG khai thác quỹ đất (Văn bản số 2095/BVH TTDL-KHTC ngày 26/6/2014; Văn bản số 2096/BVH TTDL-KHTC ngày 26/6/2014; Văn bản số 3197/BVH TTDL-KHTC ngày 06/8/2015) nhưng trong văn bản không chỉ đạo, không yêu cầu Khu LHTTQG thực hiện nghĩa vụ nộp tiền thuê đất, nghĩa vụ khi sử dụng đất đối với việc khai thác quỹ đất.

1.2.3. Về nội dung liên quan đến khoảng 3.000 m² đất trong khu đất quy hoạch ký hiệu 1C1.

- Khu LHTTQG cho Công ty cổ phần FOSA Việt Nam thuê mặt bằng 4.500 m² đất thuộc khu đất ký hiệu 1C1, thời điểm thanh lý hợp đồng từ ngày 31/7/2014, nhưng Công ty cổ phần FOSA Việt Nam vẫn sử dụng diện tích đất nêu trên đến hết tháng 12/2014. Tuy nhiên, Khu LHTTQG không thu tiền của 05 tháng còn lại đã làm giảm nguồn thu của Khu LHTTQG số tiền 270 triệu đồng.

- Giai đoạn năm 2015-2016, có khoảng 3.000 m² đất (trong 4.500 m² đất nêu trên) có một số cá nhân, doanh nghiệp (Công ty cổ phần FOSA Việt Nam, Công ty TNHH Quang Phương, Công ty CP TM&CN Đại Hùng...) đã sử dụng mặt bằng để kinh doanh nhưng không có hợp đồng thuê với Khu LHTTQG và cũng không có hợp đồng thuê lại với các doanh nghiệp đã thuê mặt bằng của Khu LHTTQG. Giám đốc Công ty cổ phần FOSA Việt Nam trực tiếp thu tiền của các doanh nghiệp để nộp cho người của Khu LHTTQG (tạm tính) khoảng 864,0 triệu đồng, nhưng không được theo dõi, hạch toán trên sổ sách kế toán của Khu LHTTQG, gây thiệt hại nguồn thu của Khu LHTTQG. Sau khi có Báo cáo kết quả thanh tra, nguyên Giám đốc Khu LHTTQG đã xác định trách nhiệm và khắc phục nộp số tiền 870,0 triệu đồng cho Khu LHTTQG vào ngày 09/01/2020.

1.2.4. Về quy hoạch phân khu Khu LHTTQG và Quy hoạch chi tiết đường đua công thức 1 - Grand Prix Hà Nội

UBND thành phố Hà Nội phê duyệt quy hoạch chi tiết đường đua công thức 1 - Grand Prix Hà Nội có sự chồng lấn quy hoạch, chồng lấn sử dụng đất tại một số vị trí so với quy hoạch phân khu Khu LHTTQG. Tại các vị trí đất có sự chồng lấn quy hoạch, chồng lấn sử dụng đất, thực tế hiện nay đã được UBND thành phố Hà Nội giao cho các cơ quan thuộc UBND thành phố quản lý và đã được Công ty TNHH

Việt Nam Grand Prix (là nhà đầu tư) sử dụng để thực hiện dự án Xây dựng phân khu 1 - Công viên cây xanh kết hợp một số công trình phụ trợ phục vụ giải đua xe công thức 1. Việc này chưa đảm bảo nguyên tắc quy định tại Khoản 1 Điều 6 Luật Đất đai năm 2013, Khoản 1 Điều 6 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017.

2. Quản lý, sử dụng tài sản công

2.1. Về quy chế quản lý sử dụng tài sản nhà nước, Đề án sử dụng tài sản công

Khu LHTTQG không thực hiện xây dựng Quy chế quản lý sử dụng tài sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 9 Thông tư số 245/2009/TT-BTC của Bộ Tài chính (năm 2009 - 06/7/2014); ban hành Quy chế quản lý, sử dụng, khai thác cơ sở vật chất chưa đầy đủ theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 245/2009/TT-BTC, Điều 7 Thông tư số 144/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính; chưa tổ chức công khai theo quy định tại các Điều 3, 4, 5, 6 Quy định về công khai quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 115/2008/QĐ-TTg ngày 27/8/2008 của Thủ tướng Chính phủ; chưa lập Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê theo quy định tại Khoản 1 Điều 44 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

2.2. Việc khai thác cơ sở vật chất

- Tất cả các hợp đồng cho thuê tài sản Khu LHTTQG không xác định giá khởi điểm cho thuê theo cơ chế thị trường, không thực hiện theo phương thức đấu giá... không đúng quy định tại Điều 25 Thông tư số 245/2009/TT-BTC, Điều 14 Thông tư số 23/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính, Điều 43 Nghị định số 52/2009/NĐ-CP, Điều 46 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ

- Một số hợp đồng cho thuê tài sản có nội dung sử dụng tài sản không đúng mục đích, công năng của tài sản khi đầu tư xây dựng, mua sắm, không phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao như cho đơn vị khác thuê làm nhà hàng, kho đựng vật liệu, chợ đêm..., không đúng quy định tại Điều 32 Luật QLSDTSNN, Khoản 3 Điều 12 Thông tư số 23/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính.

- Giám đốc Khu LHTTQG ký hợp đồng cho thuê với giá thấp hơn so với giá trong Quy chế quản lý, sử dụng, khai thác cơ sở vật chất đã ban hành; ký 09 quyết định giảm giá đối với 09 hợp đồng cho thuê sân với lý do đề nghị giảm giá thiếu thuyết phục, không khách quan, không được thông qua Ban Giám đốc, Đảng ủy, Công đoàn Khu LHTTQG, làm giảm nguồn thu của Khu LHTTQG số tiền 3.824,686 triệu đồng.

- Lãnh đạo Khu LHTTQG có chủ chương cho phép, tạo điều kiện cho: Công đoàn cơ quan sử dụng mặt bằng khu vực Sân vận động trung tâm tự kinh doanh một số dịch vụ; Phòng Quản lý cung TTDN sử dụng mặt bằng tự tổ chức hoạt động dịch vụ, số tiền thu được là 2.876,128 triệu đồng nhưng không nộp và hạch toán vào sổ sách kế toán của Khu LHTTQG là vi phạm quy định tại Điều 6 Luật QLSDTSNN, Điều 10 Luật QLSDTSC, gây thiệt hại nguồn thu của Khu LHTTQG số tiền tương ứng.

- Giám đốc Khu LHTTQG ký hợp đồng cho thuê mặt bằng số 27/KLH-MB ngày 16/3/2015 với bà Phạm Thị Oanh nhưng không qua đấu giá; ký bổ sung 02 Phụ lục hợp đồng giảm giá cho thuê không đủ căn cứ, tùy tiện làm giảm nguồn thu của Khu LHTTQG số tiền 83,0 triệu đồng. Sau khi hết thời gian thực hiện Hợp đồng,

việc thanh lý hợp đồng không được thực hiện, không thu hồi lại mặt bằng mà tiếp tục ký hợp đồng KLH-MB cho bà Oanh thuê mặt bằng nhưng không đưa hợp đồng vào sổ sách để theo dõi, số tiền 120,0 triệu đồng chưa được nộp về Khu LHTTQG dẫn đến thiệt hại nguồn thu của Khu LHTTQG số tiền tương ứng.

2.3. Về đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, sửa chữa cải tạo

2.3.1. Dự án cải tạo nhà bảo tàng Olympic (cũ) thành nhà làm việc mới

- Công ty cổ phần TV&XD công nghiệp Thăng Long (đơn vị Tư vấn lập HSYC, đánh giá HSDX) xác định Công ty TNHH MTV Tư vấn xây dựng và Phát triển Hà Nội trúng thầu thi công không đúng quy định tại Thông tư số 01/2010/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Khoản 1 Điều 41 Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ.

- Một số nội dung thi công được chủ đầu tư, nhà thầu thi công, tư vấn giám sát (Trung tâm Kiểm định chất lượng xây dựng - Sở Xây dựng) nghiệm thu sai khối lượng, nghiệm thu không khối lượng, nghiệm thu không đúng với thiết kế dẫn đến giá trị quyết toán sai tăng 264,397 triệu đồng, do đó phải giảm trừ quyết toán và thu hồi số tiền 264,397 triệu đồng.

2.3.2. Dự án Lắp đặt hệ thống làm nóng nước bể bơi trong nhà Cung thể thao dưới nước

- Việc thực hiện lắp đặt hệ thống làm nóng nước bể bơi bằng điện trong khi hệ thống làm nóng nước bể bơi bằng gas vẫn đang còn sử dụng được bình thường gây lãng phí nguồn vốn nhà nước.

- Trong quá trình thực hiện dự án đã xảy ra nhiều sai phạm, vi phạm pháp luật về xây dựng như: Không thuê đơn vị tư vấn lập Báo cáo KTKT mà để Phòng QLDA tự lập; lập Báo cáo KTKT không đúng quy định về dự phòng phí làm tăng giá trị tổng dự toán 340,398 triệu đồng; không thuê tư vấn thẩm tra Báo cáo KTKT; không thẩm định Báo cáo KTKT; thay đổi thiết kế không tổ chức thẩm tra, thẩm định; không thuê tư vấn giám sát thi công mà giao cho các viên chức của Khu LHTTQG giám sát; quá trình giám sát nghiệm thu không đúng khối lượng thực tế thi công dẫn đến giá trị thanh toán sai tăng 182,911 triệu đồng; xây dựng giá thiết bị không đúng quy định, xác định giá thiết bị căn cứ theo kết quả thẩm định giá không chính xác dẫn đến giá thiết bị quyết toán cao gấp 7,5 lần giá nhập khẩu thiết bị sau thuế; chênh lệch số tiền 6.132,9 triệu đồng, có dấu hiệu gây thiệt hại nguồn vốn nhà nước.

Sau khi có Báo cáo kết quả thanh tra, Công ty TNHH TM&DVXD Hoàng Nguyên (đơn vị trúng thầu thi công) đã khắc phục một phần trong số những nội dung sai phạm và nộp 1.800,0 triệu đồng cho Khu LHTTQG vào ngày 13/02/2020.

2.3.3. Dự án cải tạo nền sân điền kinh sân vận động trung tâm

Đơn vị tư vấn thiết kế (Công ty cổ phần Tư vấn và Đầu tư xây dựng CCIC Hà Nội) lập dự toán áp dụng sai kích thước cọc, áp dụng không đúng mã đơn giá công tác ép cọc làm tăng số tiền đã thanh toán cho đơn vị thi công (Liên danh Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Xây dựng Hoàng Nguyên - Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng - CTCP) không đúng quy định là 1.273,308 triệu đồng. Do đó, phải giảm trừ quyết toán số tiền tương ứng.



2.3.4. Dự án cải tạo mặt sân (lớp phủ) sân điền kinh sân vận động trung tâm

- Công ty TNHH Thể thao Quang Tuyền (nhà thầu trúng thầu thi công) không đạt yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm nhưng được đơn vị tư vấn đấu thầu (Công ty cổ phần Quản lý dự án và Phát triển Công nghệ xây dựng) đánh giá đạt yêu cầu về năng lực và đề nghị trúng thầu là không đúng quy định tại Khoản 3 Điều 18 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

- Công ty TNHH Thể thao Quang Tuyền trực tiếp nhập khẩu vật liệu để thi công lớp phủ. Chênh lệch giữa giá trị vật liệu ký hợp đồng thi công và giá trị vật liệu nhập khẩu sau thuế là 11.697,451 triệu đồng (giá trị vật liệu trong hợp đồng thi công cao hơn 2,46 lần giá trị vật liệu nhập khẩu sau thuế). Yêu cầu Khu LHTTQG thương thảo lại với nhà thầu thi công để giảm giá trị hợp đồng thi công tránh thất thoát, lãng phí nguồn NSNN.

2.3.5. Dự án cải tạo mặt sân cỏ sân tập số 2

- Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng công nghiệp HTD là đơn vị tư vấn lập Báo cáo KTKT áp dụng giá một số vật liệu căn cứ theo báo giá vật liệu của các đơn vị cung cấp tại TP.HCM trong khi công trình thực hiện tại Hà Nội là chưa đúng quy định tại Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ, dẫn đến giá trị vật liệu tăng không đúng quy định, làm tăng giá trị dự toán thiết kế số tiền là 635,274 triệu đồng.

- Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Thể thao Ánh Dương là đơn vị trúng thầu thi công, trực tiếp nhập khẩu cỏ Becmuda từ Thái Lan, chênh lệch giữa giá trúng thầu và giá nhập khẩu (chưa tính chi phí vận chuyển, phí lưu kho bãi, phí hải quan) số tiền là 1.666,064 triệu đồng (giá cỏ trúng thầu cao hơn $\approx 6,23$ lần giá nhập cỏ thực tế).

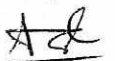
Thực tế thi công được quyết toán với giá dự toán được phê duyệt có sự chênh lệch lớn so với giá trị thực tế số tiền 2.302,373 triệu đồng. Trường hợp Khu LHTTQG không thu hồi số tiền 2.302,373 triệu đồng nêu trên sẽ gây thất thoát nguồn vốn nhà nước.

2.3.6. Dự án cải tạo mặt sân cỏ sân tập số 1

- Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng công nghiệp HTD là đơn vị tư vấn lập Báo cáo KTKT áp dụng giá một số vật liệu căn cứ theo báo giá vật liệu của các đơn vị cung cấp tại TP.HCM trong khi công trình thực hiện tại Hà Nội là chưa đúng quy định tại Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ, dẫn đến giá trị vật liệu tăng không đúng quy định, làm tăng giá trị dự toán thiết kế số tiền là 1.114,229 triệu đồng.

- Liên danh Công ty TNHH Thể thao Thành Lâm và Công ty TNHH Xây dựng Thể thao Thành Phát trúng thầu thi công, mua cỏ Becmuda của Công ty TNHH Phúc Kiến Khang², chênh lệch giữa giá trúng thầu và giá nhập khẩu cỏ (chưa tính chi phí vận chuyển, phí lưu kho bãi, phí hải quan) số tiền là 1.706,428 triệu đồng (giá cỏ trúng thầu cao hơn $\approx 4,75$ lần giá nhập cỏ thực tế).

Thực tế thi công giá dự toán được phê duyệt có sự chênh lệch lớn so với giá trị thực tế số tiền 3.263,498 triệu đồng. Trường hợp Khu LHTTQG không thương thảo với đơn vị thi công để giảm giá hợp đồng sẽ gây thất thoát, lãng phí nguồn vốn nhà nước.



² Công ty TNHH Phúc Kiến Khang mua cỏ Becmuda của Công ty TNHH Sport Turf Management & Equipments là đơn vị nhập khẩu cỏ Becmuda từ Thái Lan.

2.4. Về mua sắm tài sản

- Quá trình triển khai 05 gói thầu mua sắm tài sản (máy cắt cỏ, xe nâng, xe khách 47 chỗ, máy cắt cỏ năm 2017, mua sắm và lắp đặt tủ điện mạch vòng) có một số vi phạm pháp luật về đấu thầu, xây dựng.

- Việc sử dụng xe nâng, xe khách 47 chỗ không đúng mục đích, không hiệu quả, gây lãng phí ngân sách, tài sản Nhà nước, vi phạm Khoản 3 Điều 6 Luật QLSDTSNN.

2.5. Việc quản lý, sử dụng nguồn lực tài chính từ tài sản công

- Khu LHTTQG thực hiện một số nội dung chi không đúng quy định, đã hạch toán các chi phí với tổng số tiền 45.561,192 triệu đồng vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập tính thuế TNDN làm giảm số thuế TNDN phải nộp, số thuế TNDN phải truy thu nộp ngân sách nhà nước là 10.196,60 triệu đồng.

- Khu LHTTQG không thực hiện nộp ngay 15.690,011 triệu đồng tiền thuê đất vào ngân sách Nhà nước mà chuyển các khoản tiền này vào tài khoản tại ngân hàng thương mại là không đúng quy định tại Thông tư số 81/2006/TT-BTC của Bộ Tài chính.

2.6. Việc tính, trích hao mòn, khấu hao tài sản công

- Việc phân bổ chi phí khấu hao tài sản cố định tham gia hoạt động sản xuất kinh doanh trên Phương án tính, trích khấu hao tài sản cố định dùng cho hoạt động sản xuất kinh doanh hằng năm của Khu LHTTQG không đúng thực tế, dẫn đến trích sai tăng quỹ Phát triển HDSN và tăng chi phí được trừ khi xác định thu nhập tính thuế TNDN, thuế TNDN tăng thêm phải truy thu nộp ngân sách Nhà nước là 3.261,792 triệu đồng.

- Khu LHTTQG không trích quỹ PTHDSN số tiền 48.861,773 triệu đồng mà sử dụng để chi thu nhập tăng thêm, trích lập quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi, quỹ ổn định thu nhập không đúng quy định tại Điều 33 Luật QLSDTSNN, Điều 43 Nghị định số 52/2009/NĐ-CP, Điều 19 Nghị định số 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ.

- Từ năm 2011 - 2018, Khu LHTTQG thực hiện nhiều nội dung chi tiền mặt từ quỹ Phúc lợi nhưng không có trong Quy chế chi tiêu nội bộ và các quy định hiện hành với tổng số tiền 2.920 triệu đồng, không đúng đối tượng, phạm vi sử dụng quỹ Phúc lợi theo quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ, Điều 20 Nghị định số 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ.

+ Công đoàn Tổng cục TĐTT, Công đoàn Văn phòng Bộ VHTTDL nhận hỗ trợ tiền tết 700 triệu đồng từ quỹ Phúc lợi của Khu LHTTQG không phù hợp với quyền, trách nhiệm của tổ chức công đoàn quy định tại Điều 8 Nghị định số 200/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết Điều 11 của Luật Công đoàn.

+ Văn phòng Bộ VHTTDL nhận hỗ trợ tiền tết từ quỹ Phúc lợi của Khu LHTTQG với tổng số tiền 2.050 triệu đồng chưa đúng đối tượng của quỹ Phúc lợi.

2.7. Việc thanh lý tài sản công

- Năm 2012 thanh lý tài sản cố định và công cụ dụng cụ cũ hỏng không đúng quy định tại Điều 25 Nghị định số 52/2009/NĐ-CP của Chính phủ, vi phạm Khoản 1 Điều 6 Luật QLSDTSNN; phê duyệt phương thức tiêu hủy không đúng quy định tại Khoản 1 Điều 27 Nghị định số 52/2009/NĐ-CP của Chính phủ.

- Bộ VHTTDL phê duyệt cho thanh lý xe ô tô không đúng quy định tại Khoản 5 Điều 2 Quyết định số 32/2015/QĐ-TTg ngày 04/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Khu LHTTQG không thuê tổ chức có chức năng bán đấu giá tài sản mà tự thực hiện việc bán đấu giá tài sản, không đúng quy định tại Khoản 2 Điều 22 Nghị định số 52/2009/NĐ-CP của Chính phủ; quá trình bán đấu giá tài sản là không bảo đảm tính độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan theo quy định tại Khoản 2 Điều 6 Luật Đấu giá tài sản.

C. KIẾN NGHỊ, XỬ LÝ

I. Tổng Thanh tra Chính phủ kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo và xử lý:

1. Chấn chỉnh về công tác quản lý

1.1. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

- Chỉ đạo Tổng cục TDTT yêu cầu Khu LHTTQG thực hiện đúng, nghiêm túc các nội dung kiến nghị, xử lý trong Kết luận thanh tra.

- Chỉ đạo Khu LHTTQG làm thủ tục chuyển sang hình thức thuê đất, thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai và làm thủ tục miễn tiền thuê đất đối với phần diện tích đất xây dựng công trình sự nghiệp phục vụ nhiệm vụ Nhà nước giao theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Có văn bản: Đề nghị UBND Thành phố Hà Nội thực hiện giải phóng mặt bằng bằng nguồn kinh phí của thành phố và bàn giao khu đất 3A1, 3A2; Chỉ đạo cụ thể phương án quản lý, sử dụng tài sản trên đất của Khu LHTTQG tại khu đất ký hiệu 1B sau khi chuyển giao cho UBND Thành phố Hà Nội quản lý, sử dụng; Báo cáo Bộ Tài chính nội dung tại các vị trí đất có sự chồng lấn quy hoạch, chồng lấn sử dụng đất và đề nghị Bộ Tài chính có chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nội dung này theo đúng quy định Luật Đất đai năm 2013, Luật QLSDTSC.

- Chủ trì phối hợp với UBND thành phố Hà Nội và các cơ quan liên quan rà soát quy hoạch, đề xuất việc xem xét, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch Khu LHTTQG theo Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 27/TB-VPCP ngày 20/01/2017 của Văn phòng Chính phủ. Việc điều chỉnh quy hoạch phải đảm bảo tính tổng thể, dài hạn, theo đúng quy định của pháp luật.

- Quyết định thu hồi xe nâng tự hành (xe chuyên dùng), xe ô tô chuyên dùng 45 chỗ, xử lý tài sản bị thu hồi theo quy định của Luật QLSDTSC.

- Bố trí kinh phí cho Khu LHTTQG sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống PCCC sân vận động quốc gia Mỹ Đình, Cung thể thao dưới nước; Yêu cầu Văn phòng Bộ VHTTDL, Công đoàn Bộ chấm dứt việc nhận hỗ trợ tết của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc không đúng đối tượng quy định; chấn chỉnh công tác xét duyệt quyết toán đảm bảo đúng quy định.

1.2. Tổng cục Thể dục thể thao

Yêu cầu Khu LHTTQG thực hiện đúng, nghiêm túc các nội dung kiến nghị, xử lý trong Kết luận thanh tra; Chấn chỉnh công tác xét duyệt quyết toán đảm bảo đúng quy định; Yêu cầu Công đoàn Tổng cục TDTT chấm dứt việc đề nghị, nhận và sử dụng tiền hỗ trợ tết của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc.



1.3. Khu Liên hợp thể thao quốc gia

- Chấn chỉnh công tác quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công, thực hiện theo đúng các quy định của Luật Đất đai năm 2013, Luật QLSDTSC và các văn bản hướng dẫn thi hành (liên doanh, liên kết, cho thuê tài sản công; xây dựng giá cho thuê trụ sở, mặt bằng đất, thực hiện đấu giá, xác định giá cho thuê trên cơ sở tính đủ chi phí, có tích lũy, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước và thực hiện công khai, minh bạch; thực hiện thẩm định giá cho thuê tài sản, mặt bằng làm cơ sở tổ chức đấu thầu hoặc ký hợp đồng liên doanh, liên kết, cho thuê mặt bằng theo đúng quy định; tính, trích hao mòn, khấu hao tài sản theo đúng quy định; trích quỹ PTHĐSN từ khai thác tài sản nguồn lực tài chính từ tài sản công đúng quy định; xây dựng kế hoạch mua sắm tài sản, thiết bị, vật tư, hoá chất, sử dụng trong năm đồng thời thực hiện tổ chức đấu thầu mua sắm dùng cho cả năm...).

- Thanh lý, chấm dứt Hợp đồng hợp tác đầu tư số 027/HĐKT-KH ngày 07/3/2003 với Công ty TNHH Tân An Bình, thu hồi diện tích đất Công ty TNHH Tân An Bình đang sử dụng.

- Huỷ bỏ và thu hồi Hợp đồng hợp tác đầu tư và kinh doanh Sân tập Golf Mỹ Đình và các công trình phụ trợ theo hình thức xã hội hoá đã ký với Công ty cổ phần Ngọc Dương, đồng thời thông báo công khai, rộng rãi trên phương tiện truyền thông về việc đã huỷ bỏ hợp đồng.

- Chấn chỉnh công tác đấu thầu thực hiện đầu tư xây dựng, sửa chữa cải tạo, mua sắm tài sản theo đúng quy định của Luật Đấu thầu, Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Xây dựng Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công, Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, công khai tài sản công, báo cáo tài sản công theo đúng quy định của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ.

- Tổ chức làm việc với 05 doanh nghiệp đang hợp tác đầu tư với Khu LHTTQG, đánh giá tổng thể, khách quan các công việc triển khai liên quan đến liên doanh, liên kết, hợp tác đầu tư đối với 05 dự án đang triển khai thực hiện, báo cáo Bộ VHTTDL. Trên cơ sở đó đề nghị Bộ VHTTDL, Bộ Tài chính nghiên cứu, xem xét về thời gian thực hiện liên doanh, liên kết, diện tích sàn xây dựng trong diện tích đất đang thực hiện của 05 dự án, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đang thực hiện hợp tác đầu tư với Khu LHTTQG; điều chỉnh hợp đồng hợp tác đầu tư trong đó quy định rõ ràng về diện tích đất phải nộp và số tiền thuê đất phải nộp hàng năm, lợi nhuận tối thiểu phải nộp cho Khu LHTTQG.

- Làm thủ tục chuyển sang hình thức thuê đất, thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai (tiền thuê đất) và làm thủ tục miễn tiền thuê đất đối với phần diện tích đất xây dựng công trình sự nghiệp phục vụ nhiệm vụ Nhà nước giao theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Tại các vị trí đất có sự chồng lấn quy hoạch, chồng lấn sử dụng đất, Khu LHTTQG báo cáo cụ thể, chi tiết với Tổng cục TĐTT, Bộ VHTTDL, Bộ Tài chính để có chỉ đạo, hướng dẫn phương án xử lý, đảm bảo đúng quy định của Luật Đất đai năm 2013, Luật QLSDTSC.

- Thương thảo với: Công ty TNHH Thể thao Quang Tuyến để giảm giá trị Hợp đồng thi công xây dựng số 30/2018/HĐXL; Liên danh Công ty TNHH Thể

thao Thành Lâm và Công ty TNHH Xây dựng Thể thao Thành Phát để giảm giá trị Hợp đồng số 08/2017/HĐTC, tránh thất thoát, lãng phí nguồn NSNN.

- Yêu cầu lãnh đạo Khu LHTTQG, Trưởng Phòng QLDA, Trưởng Phòng KHKD, doanh nghiệp và các cá nhân có liên quan có trách nhiệm đền bù một số tài sản còn thiếu (Hàng rào di động dài 2,5m: 80 cái; Hàng rào cố định dài 3m: 61 cái; 70,35 m hàng rào bằng sắt).

- Thuê đơn vị tư vấn độc lập thẩm định xác định giá trị thiệt hại đối với các công trình (Đài phun nước, Gò đồi cây xanh tạo cảnh quan phía sau Đài phun nước, Hạng mục tường rào số 3) mà Khu LHTTQG đã phá dỡ một phần. Từ đó xử lý nghiêm trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan và yêu cầu đền bù thiệt hại theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Cục thuế Thành phố Hà Nội, các cơ quan chức năng của UBND Thành phố Hà Nội, Công ty TNHH MTV Khai thác điểm đỗ xe Hà Nội: Xác định số tiền thuê đất phải nộp khi cho thuê mặt bằng các khu đất đã GPMB đang chờ thực hiện dự án từ trước năm 2009, thực hiện nộp số tiền thuê đất phải nộp đúng quy định khi có quyết định, thông báo của cơ quan thuế; xác định rõ đối tượng phải nộp tiền thuê đất, số tiền thuê đất phải nộp do bãi đỗ xe P1, P2 đã được Công ty TNHH MTV Khai thác điểm đỗ xe Hà Nội khai thác, sử dụng từ năm 2003.

- Chấm dứt việc hỗ trợ tiền tết, hỗ trợ kinh phí cho các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ VHTTDL, Tổng cục TDTT không đúng đối tượng, phạm vi sử dụng quỹ Phúc lợi theo quy định; Xử lý dứt điểm công nợ phải thu đối với các cá nhân, doanh nghiệp còn nợ tiền thuê mặt bằng các khu đất chờ dự án.

1.4. Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội

- Phối hợp với Bộ VHTTDL báo cáo xin ý kiến của Bộ Tài chính, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định về phương án quản lý, sử dụng đất tại các vị trí đất bị chồng lấn đảm bảo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật về đất đai, không phá vỡ quy hoạch của Khu LHTTQG, minh bạch, chống thất thoát và sử dụng hiệu quả.

- Phối hợp với Bộ VHTTDL và các cơ quan liên quan rà soát quy hoạch Khu LHTTQG để đề xuất việc xem xét, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch.

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng của thành phố phối hợp chặt chẽ với Cục thuế Thành phố Hà Nội để xác định số tiền thuê đất phải nộp của Khu LHTTQG: Khi cho thuê mặt bằng các khu đất đã GPMB đang chờ thực hiện dự án từ trước năm 2009; diện tích đất 865 m² sử dụng hợp tác đầu tư với Công ty TNHH Tân An Bình xây dựng trạm phân phối gas từ trước năm 2009 và sau năm 2018.

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng của Thành phố, Công ty TNHH MTV Khai thác điểm đỗ xe Hà Nội phối hợp chặt chẽ với Cục thuế Thành phố Hà Nội để xác định rõ đối tượng phải nộp tiền thuê đất, số tiền thuê đất phải nộp do bãi đỗ xe P1, P2 đã được Công ty TNHH MTV Khai thác điểm đỗ xe Hà Nội khai thác, sử dụng từ năm 2003 đến nay. Trường hợp Công ty TNHH MTV Khai thác điểm đỗ xe Hà Nội là đối tượng phải nộp tiền thuê đất, UBND Thành phố Hà Nội yêu cầu Công ty TNHH MTV Khai thác điểm đỗ xe Hà Nội nộp đầy đủ số tiền thuê đất phải nộp, số tiền chậm nộp (nếu có) khi có thông báo của cơ quan thuế. 

- Thực hiện hoàn trả NSNN kinh phí bồi thường GPMB và san nền tiểu Dự án Bãi đỗ xe Khu LHTTQG theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 4378/VPCP-KHTH ngày 22/5/2019 của Văn phòng Chính phủ.

- Triển khai thực hiện việc hoàn trả kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với khu đất 1B cho Bộ VHTTDL bằng việc bố trí vốn để bồi thường, tổ chức thực hiện việc giải phóng mặt bằng, bàn giao diện tích khu đất 3A1, 3A2 (đất sạch) cho Bộ VHTTDL.

1.5. Cục thuế Thành phố Hà Nội

- Chủ trì phối hợp với Khu LHTTQG, các cơ quan chức năng của UBND Thành phố Hà Nội xác định số tiền thuê đất phải nộp của Khu LHTTQG: Khi cho thuê mặt bằng các khu đất đã GPMB đang chờ thực hiện dự án từ trước năm 2009; diện tích đất 865 m² sử dụng hợp tác đầu tư với Công ty TNHH Tân An Bình xây dựng trạm phân phối gas từ trước năm 2009 và sau năm 2018.

- Chủ trì phối hợp với Khu LHTTQG, các cơ quan chức năng của UBND Thành phố Hà Nội, Công ty TNHH MTV Khai thác điểm đỗ xe Hà Nội xác định rõ đối tượng phải nộp tiền thuê đất, số tiền thuê đất phải nộp do khu đất bãi đỗ xe P1, P2 đã được Công ty TNHH MTV Khai thác điểm đỗ xe Hà Nội khai thác, sử dụng từ năm 2003 đến nay.

- Căn cứ theo số liệu về tiền thuê đất còn phải nộp do Thanh tra Chính phủ đã xác định đối với 05 điểm đất Khu LHTTQG thực hiện liên doanh, liên kết, hợp tác đầu tư và các khu đất đã GPMB đang chờ thực hiện dự án mà Khu LHTTQG đã sử dụng để cho thuê mặt bằng trong giai đoạn 2009-2018, Cục thuế Thành phố Hà Nội chỉ đạo Chi cục thuế quận Nam Từ Liêm rà soát, điều chỉnh số liệu trong thông báo thu tiền thuê đất của Khu LHTTQG để truy thu số tiền thuê đất phải nộp, số tiền chậm nộp.

- Đối với hành vi nộp hồ sơ khai thuế quá thời hạn quy định, chưa nộp hồ sơ khai thuế cho cơ quan thuế của Khu LHTTQG, Cục thuế Thành phố Hà Nội nghiên cứu, xem xét, quyết định việc xử phạt về thuế theo quy định.

2. Xử lý về kinh tế

2.1. Khu Liên hợp thể thao quốc gia:

- Xử lý số tiền vi phạm phát hiện qua thanh tra với tổng số tiền là 776.945,962 triệu đồng, cụ thể:

+ Giảm trừ quyết toán và thu hồi số tiền 3.840,078 triệu đồng từ các đơn vị thi công 03 dự án (Cải tạo nhà bảo tàng Olympic thành nhà làm việc mới; Cải tạo nền sân điền kinh Sân vận động trung tâm; Cải tạo mặt sân cỏ sân tập số 2), hạch toán vào quỹ PTHĐSN của Khu LHTTQG, hoàn trả ngân sách nhà nước.

+ Nộp ngân sách nhà nước số tiền thuế TNDN 13.458,392 triệu đồng (nộp về Cục thuế thành phố Hà Nội).

+ Nộp ngân sách nhà nước số tiền thuê đất còn phải nộp và số tiền chậm nộp (giai đoạn 2009 - 2018) của: 05 điểm đất thực hiện dự án liên doanh, liên kết với số tiền 46.383,022 triệu đồng; diện tích đất 865 m² sử dụng hợp tác đầu tư với Công ty TNHH Tân An Bình xây dựng trạm phân phối gas với số tiền là 1.940,548 triệu đồng; các khu đất đã GPMB đang chờ thực hiện dự án sử dụng cho thuê mặt bằng với số tiền 658.321,552 triệu đồng (nộp về Chi cục thuế quận Nam Từ Liêm).

Đối với số tiền thuê đất phải nộp năm 2018 là 22.620,974 triệu đồng trong tổng số tiền 658.321,552 triệu đồng nêu trên, Khu LHTTQG có trách nhiệm làm việc với các doanh nghiệp đã ký hợp đồng thuê mặt bằng trong năm 2018 để thu tiền thuê đất của các doanh nghiệp theo thỏa thuận trong hợp đồng cho thuê mặt bằng đã ký để nộp ngân sách nhà nước.

+ Thu hồi số tiền 3.740,597 triệu đồng (từ các cá nhân, đơn vị: Nguyên Giám đốc, nguyên Phó Giám đốc phụ trách, Trưởng phòng Kế hoạch Kinh doanh, Công đoàn Khu LHTTQG, Phòng Quản lý Cung thể thao dưới nước), hạch toán vào doanh thu của Khu LHTTG.

+ Hạch toán bổ sung nợ phải thu của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Đầu tư Kinh Bắc với số tiền 400 triệu đồng.

+ Thực hiện trích bù quỹ PTHĐSN số tiền 48.861,773 triệu đồng.

- Đối với Dự án Lắp đặt hệ thống làm nóng nước bể bơi trong nhà Cung thể thao dưới nước:

+ Giám trừ quyết toán, thu hồi số tiền 523,309 triệu đồng từ Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ xây dựng Hoàng Nguyên, hạch toán bổ sung vào quỹ PTHĐSN của Khu LHTTQG;

+ Bộ VHTTDL chỉ đạo Khu LHTTQG tổ chức thực hiện ngay việc thẩm định, xác định lại chính xác giá trị thực tế của 04 thiết bị làm nóng nước bể bơi theo đúng quy định của pháp luật. Từ đó, xác định số tiền chênh lệch giữa giá trị 04 thiết bị quyết toán theo hợp đồng với giá trị thực tế xác định lại, thu hồi toàn bộ số tiền chênh lệch (sau khi trừ 1.800 triệu đồng đã khắc phục) từ Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ xây dựng Hoàng Nguyên, hạch toán bổ sung vào quỹ PTHĐSN của Khu LHTTQG, không để xảy ra thiệt hại, thất thoát nguồn vốn nhà nước.

2.2. Cục thuế Thành phố Hà Nội:

Xác định số tiền thuê đất phải nộp, tiền chậm nộp (nếu có) của Khu LHTTQG khi cho thuê mặt bằng các khu đất đã GPMB đang chờ thực hiện dự án từ trước năm 2009, diện tích đất 865 m² sử dụng hợp tác đầu tư với Công ty TNHH Tân An Bình xây dựng trạm phân phối gas từ trước năm 2009 và sau năm 2018; số tiền thuê đất phải nộp, tiền chậm nộp (nếu có) do khu đất bãi đỗ xe P1, P2 đã được Công ty TNHH MTV Khai thác điểm đỗ xe Hà Nội khai thác, sử dụng từ năm 2003 đến nay. Cục thuế Thành phố Hà Nội thông báo truy thu số tiền thuê đất phải nộp, tiền chậm nộp. Việc truy thu số tiền thuê đất phải nộp, số tiền chậm nộp phải đảm bảo chính xác, khách quan, tránh thất thoát NSNN.

3. Xử lý hành chính

- Lãnh đạo Bộ VHTTDL kiểm điểm làm rõ và xử lý trách nhiệm có liên quan đến các sai phạm, vi phạm của Khu LHTTQG được nêu trong Kết luận thanh tra (cả giai đoạn 2009-2018, Bộ VHTTDL là cơ quan quyết định việc cho thuê tài sản nhà nước, tài sản công, trong đó từ ngày 02/5/2014 đến ngày 06/5/2018 Bộ VHTTDL là cơ quan chủ quản Khu LHTTQG).

- Bộ VHTTDL tổ chức kiểm điểm làm rõ và xử lý trách nhiệm của tập thể, cá nhân (theo từng thời kỳ) có liên quan đến các sai phạm, vi phạm của Khu LHTTQG.

Chỉ đạo kiểm điểm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với tập thể lãnh đạo, xử lý kỷ luật Người đứng đầu, cấp phó của Người đứng đầu (theo sự phân công của Người đứng đầu), chuyên viên chuyên quản Khu LHTTQG của Vụ Kế hoạch, Tài chính, Văn phòng Bộ (theo từng thời kỳ) có liên quan đến các thiếu sót, khuyết điểm, sai phạm.

- Tổng cục TDTT tổ chức kiểm điểm làm rõ và xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân lãnh đạo Tổng cục (theo từng thời kỳ) có liên quan đến sai phạm, vi phạm của Khu LHTTQG (từ năm 2009 đến ngày 01/5/2014, từ ngày 07/5/2018 đến nay, Tổng cục TDTT là cơ quan chủ quản Khu LHTTQG).

Chỉ đạo Vụ Kế hoạch, Tài chính thuộc Tổng cục tổ chức kiểm điểm, xử lý nghiêm trách nhiệm đối với tập thể lãnh đạo, Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng (theo từng thời kỳ trong giai đoạn Tổng cục TDTT là cơ quan chủ quản Khu LHTTQG) có liên quan đến các thiếu sót, khuyết điểm, sai phạm.

Chỉ đạo Khu LHTTQG kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với tập thể lãnh đạo, xử lý trách nhiệm đồng thời xử lý kỷ luật nghiêm minh theo quy định của pháp luật đối với Giám đốc Khu LHTTQG, Phó Giám đốc Khu LHTTQG (theo từng thời kỳ trong giai đoạn 2009-2018) có liên quan đến các thiếu sót, khuyết điểm, vi phạm, sai phạm của Khu LHTTQG.

- Giám đốc Khu LHTTQG chỉ đạo, tổ chức kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với tập thể các Phòng Kế hoạch Kinh doanh, Phòng Quản lý dự án, Phòng Tài vụ, Phòng Quản lý Công trình thiết bị, Phòng Quản lý Sân vận động, Phòng Quản lý Cung thể thao dưới nước; xử lý trách nhiệm đồng thời xử lý kỷ luật nghiêm minh theo quy định của pháp luật đối với: Trưởng phòng Kế hoạch Kinh doanh, Trưởng phòng Quản lý Công trình thiết bị, Trưởng phòng Quản lý Sân vận động, Trưởng phòng Quản lý dự án và các cá nhân của Khu LHTTQG (theo từng thời kỳ trong giai đoạn 2009 - 2018) có liên quan đến thiếu sót, khuyết điểm, vi phạm, sai phạm.

II. Xử lý khác

Thanh tra Chính phủ kiến nghị Thủ tướng Chính phủ cho chuyển thông tin (tài liệu hồ sơ, chứng cứ) cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an và Viện Kiểm sát nhân dân tối cao để thụ lý, xem xét theo quy định của pháp luật đối với 02 nội dung:

1. Việc Khu LHTTQG cho thuê mặt bằng các khu đất đã GPMB đang chờ thực hiện dự án vi phạm quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về quản lý sử dụng tài sản nhà nước, tài sản công, thuộc đối tượng phải nộp tiền thuê đất nhưng chưa nộp NSNN số tiền lớn, có dấu hiệu gây thất thu tiền NSNN.

2. Việc Khu LHTTQG sử dụng đất thực hiện hợp đồng hợp tác đầu tư trạm phân phối gas với Công ty TNHH Tân An Bình trong khuôn viên Cung thể thao dưới nước vi phạm quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về quản lý sử dụng tài sản nhà nước, tài sản công, thuộc đối tượng phải nộp tiền thuê đất nhưng chưa nộp NSNN, có dấu hiệu gây thất thu tiền NSNN.



D. Ý KIẾN CHỈ ĐẠO CỦA PHÓ THỦ TƯỚNG THƯỜNG TRỰC CHÍNH PHỦ ĐỐI VỚI KẾT LUẬN THANH TRA

Ngày 24/5/2021, Văn phòng Chính phủ có Văn bản số 1098/VPCP-V.I thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình đối với Kết luận thanh tra, trong đó có nội dung: Đồng ý kiến nghị của Thanh tra Chính phủ tại Kết luận thanh tra số 106/KL-TTCTP ngày 11/5/2021 về thanh tra toàn diện việc chấp hành quy định của pháp luật về công tác quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công tại Khu Liên hợp thể thao quốc gia; Giao Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội, Tổng cục Thể dục thể thao, Khu Liên hợp thể thao quốc gia, Cục thuế Thành phố Hà Nội thực hiện các kiến nghị nêu tại Kết luận thanh tra của Thanh tra Chính phủ và Thanh tra Chính phủ kiểm tra, giám sát việc thực hiện sau thanh tra theo quy định của pháp luật.

Thanh tra Chính phủ thông báo Kết luận thanh tra toàn diện việc chấp hành quy định của pháp luật về công tác quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công tại Khu Liên hợp thể thao quốc gia và ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ về Kết luận thanh tra số 106/KL-TTCTP./. *Ad*

Nơi nhận: (Đu)

- Tổng Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Tổng Thanh tra Chính phủ;
- Vụ GSTĐ&XLSTT, Vụ KHTH;
- Trung tâm Thông tin (để đăng tải trên Cổng TTĐT của TTCTP);
- Lưu: VT, Vụ III, Hồ sơ Đoàn thanh tra.

**KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA**



Trần Ngọc Liêm